

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-PT
Ngày 12 - 02 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Lại Văn Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Viết H và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Viết H (tên gọi khác H), sinh năm 1984 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 8, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Sửa xe máy; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết D và bà Trần Thị G (tức T); có vợ Trần Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 9 năm 2019 đến ngày 10 tháng 9 năm 2019 được tại ngoại, có mặt.

2. Trần Bá T, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá Kh và bà Trần Thị C (đều đã chết); có vợ Trần Thị N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đến ngày 03 tháng 9 năm 2019 được tại ngoại, có mặt.

3. Trần Đình Th, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 8, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình H và bà Trần Thị T (đều đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13 tháng 3 năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà

Nam xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đến ngày 03 tháng 9 năm 2019 được tại ngoại, có mặt.

4. Trần Đức H1, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 9, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức N và bà Trần Thị T; có vợ Trần Thị T và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16 tháng 3 năm 2017, bị Công an huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đến ngày 03 tháng 9 năm 2019 được tại ngoại, có mặt.

5. Trần Văn D, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công Nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Trần Thị Đ; có vợ Trần Thị Ph và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đến ngày 03 tháng 9 năm 2019 được tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị (đều vắng mặt).

Người làm chứng: NLC1, sinh năm 1988; NLC2, sinh năm 1975; NLC3, sinh năm 1962 và NLC4, sinh năm 1965 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, Nguyễn Việt H đi đến bếp ăn của Công ty Cổ phần gạch N thuộc thôn 10, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam chơi. Tại đây, H gặp Trần Ngọc H2, Trần Bá T, Trần Viết H3, Đỗ Xuân Th1, Trần Đình Th, Trần Văn D và Trần Đức H1 đang ngồi ở bếp. Quan sát thấy dưới nền bếp có chiếu cói được trải sẵn, trên chiếu có dụng cụ chơi đánh bạc xóc đĩa gồm 01 bát, 01 đĩa đều bằng sứ và 04 quân vị (một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ) không biết do ai chuẩn bị nên H nói: “*Không có ai xóc thì để tôi xóc cho anh em chơi*”. Đỗ Xuân Th1, Trần Ngọc H2, Trần Bá T, Trần Viết H3, Trần Văn D, Trần Đình Th và Trần Đức H1 thấy H nói vậy nên đồng ý và cùng ngồi xuống tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền; H xóc cái và các đối tượng cùng tham gia đánh bạc.

Cách thức chơi và tỷ lệ được thua thống nhất như sau: Người cầm cái dùng 04 quân bài vị hình tròn, một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ để trong lòng đĩa rồi dùng chiếc bát sứ úp lên. Sau đó, dùng hai tay nâng lên xóc liên tục để 04 quân bài vị nảy tự nhiên rồi đặt xuống chiếu, những người tham gia chơi bắt đầu đặt tiền cược; theo quy định, phía bên tay phải của người xóc cái là cửa chẵn,

còn bên tay trái là cửa lẻ. Những người chơi không quy định mức đặt tiền thấp nhất, cao nhất của một ván là bao nhiêu. Sau khi người chơi đã đặt tiền cửa chẵn hoặc lẻ, người cầm cái có quyền chọn cửa nào thì bán tiền cửa đó, ai mua thì đặt tiền xuống cửa cái bán, còn thừa nếu không ai mua thì cái đuổi hoặc cân theo quyết định của người cầm cái. Sau khi thỏa thuận đặt tiền và mua bán xong, người cầm cái mở bát ra, nếu các quân bài vị trong lòng đĩa có một quân bài vị màu trắng, ba quân mặt màu đỏ hoặc ngược lại thì là lẻ; nếu có hai quân mặt màu trắng, hai quân mặt màu đỏ hoặc cả bốn quân mặt cùng màu (đỏ, trắng) là chẵn, ai đặt đúng cửa về là thắng và được người cầm cái trả tiền bằng số tiền đã đặt, còn người cầm cái được toàn bộ số tiền ở cửa còn lại. Trường hợp cái bán đúng cửa đã về (ví dụ bán cửa chẵn khi mở bát về cửa lẻ) người mua được tiền cửa chẵn, còn người cầm cái phải trả tiền cửa lẻ.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút, H thua hết tiền nên chuyển cho Trần Bá T xóc cái. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì anh NLC2, NLC1 và NLC3 đến xem. Khi cả nhóm chơi đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện L phối hợp với Công an xã H phát hiện, bắt quả tang. Riêng Nguyễn Viết H bỏ chạy đến ngày 07/9/2019 ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội tại Công an huyện L.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếu cói loại chiếu đôi đã cũ; 01 đĩa sù; 01 bát sù; 04 quân bài vị hình tròn; thu tại mặt chiếu 8.100.000 đồng niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; thu tại sàn bếp cạnh chiếu 9.500.000 đồng niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; thu trong túi quần trước bên phải của Trần Văn D 1.200.000 đồng; thu trong túi áo ngực trái phía trước của Trần Viết H 450.000 đồng; thu tại túi quần sau bên trái của Trần Bá T 550.000 đồng; thu của Trần Đình Th tại túi áo ngực trái 530.000 đồng, túi quần sau bên phải 7.000.000 đồng; thu của anh NLC2 số tiền 6.000.000 đồng.

Ngày 14/10/2019, Công an huyện L đã trả lại 6.000.000 đồng cho anh NLC2.

Kết quả điều tra xác định các bị cáo đã sử dụng số tiền là 27.330.000 đồng vào việc đánh bạc, cụ thể: Số tiền 8.100.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc; số tiền 9.500.000 đồng thu giữ tại sàn bếp cạnh chiếu bạc; số tiền 1.200.000 đồng thu trên người Trần Văn D; số tiền 450.000 đồng thu trên người Trần Viết H3; số tiền 550.000 đồng thu trên người Trần Bá T; số tiền 7.530.000 đồng thu trên người Trần Đình Th.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố Nguyễn Viết H, Trần Đình Th, Trần Bá T, Trần Đức H1, Trần Văn D, Trần Ngọc H2, Trần Viết H3 và Đỗ Xuân Th1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (đối với H, T, H1, D, H2, H3, Th1); điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với Th); khoản 2 Điều 51 (đối với H, H2, H3).

Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Viết H 18 tháng tù; Trần Đình Th 20 tháng tù; Trần Bá T 18 tháng tù; Trần Đức H1 15 tháng tù; Trần Văn D 12 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo được tính kể từ ngày bắt thi hành án; bị cáo H được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2019 đến ngày 10/9/2019; các bị cáo Th, T, H1, D đều được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 03/9/2019. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt 02 bị cáo khác mỗi bị cáo cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng; 01 bị cáo bị phạt tiền 20.000.000 đồng; áp dụng hình phạt bổ sung đối với 05 bị cáo; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Nguyễn Viết H, Trần Đình Th, Trần Bá T, Trần Đức H1 và Trần Văn D đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo; bị cáo H1 và Th đề nghị giảm hình phạt bổ sung, bị cáo H, D và T đề nghị miễn hình phạt bổ sung. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều rút kháng cáo về giảm hình phạt và miễn, giảm hình phạt bổ sung; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của các bị cáo về giảm hình phạt và miễn, giảm hình phạt bổ sung. Đồng thời, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo; xử phạt các bị cáo H, T, mỗi bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, bị cáo Th 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng, bị cáo H1 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, bị cáo D 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng; thời gian thử thách của các bị cáo kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo đều trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng

hình sự và hợp lệ cần được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Viết H, Trần Bá T, Trần Đình Th, Trần Đức H1, Trần Văn D đều thừa nhận đã có hành vi cùng Trần Ngọc H2, Trần Viết H3 và Đỗ Xuân Th1 tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền tại bếp ăn của Công ty Cổ phần gạch N thuộc thôn 10, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút ngày 28/8/2019 thì bị Công an huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp với lời khai người làm chứng, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tổng cộng là 27.330.000 đồng. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Viết H cùng đồng phạm phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Về kháng cáo đề nghị giảm hình phạt và miễn, giảm hình phạt bổ sung của các bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, các bị cáo đã rút toàn bộ kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo đề nghị miễn, giảm hình phạt bổ sung; việc rút kháng cáo của các bị cáo trên cơ sở tự nguyện, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo do các bị cáo đã rút tại phiên tòa.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo H, T, Th, H1 và D, Hội đồng xét xử thấy: Vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia, nhưng khi thực hiện tội phạm không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể; các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tự phát, xuất phát từ nhu cầu cá nhân nên cấp sơ thẩm xác định thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn là có căn cứ.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Th xuất trình văn bản được Chính quyền địa phương xác nhận bị cáo hiện độc thân và trực tiếp thờ cúng bà mẹ Việt Nam anh hùng (mẹ Trần Thị T) là bà ngoại của bị cáo; bố đẻ của bị cáo (ông Trần Đình H) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; gia đình của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bản thân Th có thời gian tham gia quân ngũ và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Bị cáo H1 có tiền sử của bệnh viêm não Nhật Bản có xác nhận của Trạm y tế xã H. Các bị cáo D, T và H đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình được Chính quyền địa phương xác nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã chủ động nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo H, Th, H1 và D đã nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Như vậy, các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải sau khi thực hiện hành vi phạm tội nên có căn cứ để áp dụng cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; quá trình tại ngoại luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên không nhất thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với số tiền án phí và tiền phạt bổ sung mà các bị cáo đã nộp trước khi xét xử phúc thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam cần ghi nhận để đối trừ khi thi hành án.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Đình chỉ phần kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và miễn, giảm hình phạt bổ sung của các bị cáo Nguyễn Viết H, Trần Bá T, Trần Đình Th, Trần Đức H1 và Trần Văn D; Chấp nhận kháng cáo đề nghị được hưởng án treo của các bị cáo H, T, Th, H1 và D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo); điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo H, T, D và H1); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Th). Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Viết H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/02/2020);

- Trần Đình Th 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/02/2020);

- Trần Bá T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/02/2020);

- Trần Đức H1 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/02/2020);

- Trần Văn D 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/02/2020);

Đều về tội “*Đánh bạc*”.

Giao các bị cáo Nguyễn Viết H, Trần Bá T, Trần Đình Th và Trần Đức H1 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Phú Phúc, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Viết H, Trần Bá T, Trần Đình Th, Trần Đức H1 và Trần Văn D không phải chịu.

Ghi nhận số tiền 10.400.000 đồng (*Mười triệu bốn trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Nguyễn Viết H đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0000357 và 0000358 ngày 10/02/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam để đổi trừ khi thi hành án.

Ghi nhận số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Trần Văn D đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0000345 ngày 25/11/2019 và 0000355 ngày 10/02/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam để đổi trừ khi thi hành án.

Ghi nhận số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Trần Đức H1 đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0000361 và 0000360 cùng ngày 10/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam để đổi trừ khi thi hành án.

Ghi nhận số tiền 10.200.000 đồng (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Trần Đình Th đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0000341 ngày 25/11/2019

và 0000362 ngày 10/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam để đối trừ khi thi hành án.

Ghi nhận số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Trần Bá T đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0000342 ngày 25/11/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam để đối trừ khi thi hành án.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã P, huyện L;
- UBND xã H, huyện L;
- Các bị cáo; Bộ phận HCTP;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nguyễn Đức Thủy